TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2021/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 276/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Thanh T, sinh năm: 1979.

Bị đơn: Ông Trần B, sinh năm: 1972.

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, phường Mỹ Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Thôn Ninh Q, xã P, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Lê Thanh T được quyền sử dụng diện tích 180m^2 đất thuộc thửa đất số 270 (tách từ thửa số 232), tờ bản đồ địa chính số 11 phường Mỹ Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Thửa đất có vị trí tứ cận:

Cạnh Đông giáp thửa số 96;

Cạnh Tây giáp thửa số 269 (tách từ thửa số 232);

Cạnh Nam giáp đường đi;

Cạnh Bắc giáp thửa số 96.

Theo như trích lục bản đồ địa chính ngày 15-12-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm.

+ Ông Nguyễn Hữu M đồng ý giao diện tích CDE = 7,1m^2 đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông cho ông Trần B trực tiếp sử dụng. Ông Trần B được quyền sử dụng diện tích 112,6m^2 đất thuộc thửa đất số 269 (tách từ thửa số

232), tờ bản đồ địa chính số 11 phường Mỹ Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Trong đó có diện tích CDE = 7,1m^2 đất); Thửa đất có vị trí tứ cận:

Cạnh Đông giáp thửa số 270;

Cạnh Tây giáp thửa số 97;

Cạnh Nam giáp đường đi;

Cạnh Bắc giáp thửa số 96.

Theo như trích lục bản đồ địa chính ngày 15-12-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm.

+ Ông Trần B và ông Lê Thanh T đồng ý giao diện tích ABC = 12m^2 đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Thanh T và ông Trần B cho ông Nguyễn Hữu M trực tiếp sử dụng; Ông Nguyễn Hữu M được quyền sử dụng diện tích ABC = 12m^2 đất, có vị trí tứ cận:

Cạnh Đông giáp thửa số 269;

Cạnh Tây giáp thửa số 97;

Cạnh Nam giáp thửa số 269, 97 và thửa CDE;

Cạnh Bắc giáp thửa số 96.

Theo như trích lục bản đồ địa chính ngày 15-12-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Về chi phí đo đạc, định giá tài sản: Ông Lê Thanh T đồng ý chịu toàn bộ, đã nộp đủ.

+ Về án phí: Ông Lê Thanh T đồng ý chịu 495.000 đồng (Bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 795.000 đồng (Bảy trăm chín mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003634 ngày 04-11-2021 và số 0003716 ngày 01-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hoàn lại cho ông Lê Thanh T 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần B đồng ý chịu 310.000 đồng (Ba trăm mười ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu chia tài sản chung. Ông Trần B đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về phần tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Ông Trần B phải chịu 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(Kèm theo trích lục bản đồ địa chính ngày 15-12-2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm)

Nơi nhận:
-VKSNDTP.PRTC;
-CCTHA DS TP. PRTC;
-TAND Tỉnh;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thiên Quan